

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ ĐĂNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**
Số: 08/2025/QĐCN-HGT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
B, ngày 27 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI
TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Bùi Thị Thúy P và ông Huỳnh Trung H, anh Huỳnh Trung C, chị Huỳnh Thị Ngọc T.
Sau khi nghiên cứu: Đơn khởi kiện về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản của bà Bùi Thị Thúy P.

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13/02/2025 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Bà Bùi Thị Thúy P; sinh năm 1970.

Địa chỉ: Khu Đ, TT. Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Người bị kiện: Huỳnh Trung H, sinh năm 1961, Huỳnh Trung C, sinh năm 1998, Huỳnh Thị Ngọc T, sinh năm 2001.

Địa chỉ: Thôn B, xã M, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2025 và yêu cầu của các bên về việc yêu cầu Tòa án ra Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 02 năm 2025 có đủ điều kiện tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 02 năm 2025, cụ thể như sau:

Ông Huỳnh Trung H, chị Huỳnh Thị Ngọc T, anh Huỳnh Trung C có nghĩa vụ trả cho bà Bùi Thị Thúy P tổng số tiền nợ cả gốc và lãi là 4.957.733.000đồng, khi quyết định của Toà án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Bù Đăng;
- TAND huyện Bù Đăng;
- UBND xã, thị trấn;
- Lưu hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Lê Danh